TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2025/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 8 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 141/2025/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị B, sinh năm 1993.

CCCD số: 001193008152 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ngày 22/6/2022

Trú tại: P 1506, HH02-1B, KĐT Th. H, xã C, huyện Th, TP. H (nay là xã B, TP. H)

Bị đơn: Anh Đỗ Hữu B, sinh năm 1993.

CCCD số: 001093048145 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ngày 28/8/2021

Trú tại: P 1506, HH02-1B, KĐT Th. H, xã C, huyện Th, TP. H (nay là xã B, TP. H)

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị B và anh Đỗ Hữu B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị B và anh Đỗ Hữu B đều đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đinh Thị B và anh Đỗ Hữu B xác nhận vợ chồng anh chị có 01 con chung Đỗ Bảo Anh, sinh ngày 26/10/2024

Anh Đỗ Hữu B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Đỗ Bảo Anh, sinh ngày 26/10/2024 khi ly hôn.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng kể từ thời điểm quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có sự thỏa thuận thay đổi khác.

Chị B có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị B tự nguyện nộp cả tiền án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0058555 ngày 16/6/2025 tại Chi cục thi hành án huyện Thanh Oai, Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các Đương sự;*
- *Viện kiểm sát ND khu vực 6*
- *UBND xã nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiểm